

Bản án số: **40/2019/HS-PT**

Ngày 02-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Thanh Sơn.

Các Thẩm phán: Ông Ma Ngọc Trung và bà Phạm Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 64/2019/TLPT-HS ngày 14 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Trần Hoàng L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2019/HS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Hoàng L, sinh năm 1980; nơi sinh: thành phố T, tỉnh Thái Bình;

Nơi cư trú: Tổ 14, phường H, thành phố T, tỉnh Thái Bình; chỗ ở: Số 56, đường 11, phường T, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Hữu B, sinh năm 1945 và bà Đinh Thị H2, sinh năm 1948 (đã chết năm 2018); có vợ Đào Thị Ngọc M, sinh năm 1980 và 01 con, sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 120/2019/HS-ST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt Trần Hoàng L 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2018.

Hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù theo Bản án số 120/2019/HS-ST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

- Người bào chữa: Ông Phạm Đức H1 - Luật sư, Công ty Luật TNHH VT thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Phòng 201, Tòa nhà P, B12 - D21, khu đô thị mới C, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội (Có mặt).

- Bị hại: Anh Vũ Văn L1, sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Thôn 2 V, xã T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang(Có mặt).

Chị Đào Thị N, sinh năm 1983, chị Đinh Hồng H (Đinh Thị Hồng H), sinh năm 1977

Đều trú tại: Thôn 5 M, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang (Chị N có mặt, chị H vắng mặt).

- Người làm chứng: Anh Phạm Hữu V, sinh năm 1976;

Nơi cư trú: Tổ 4, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Hoàng L, sinh năm 1980, trú tại số 56, đường 11, phường T, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh, có giấy phép lái xe hạng FC số 340118340796 do Sở giao thông vận tải tỉnh Thái Bình cấp ngày 07/02/2014, có giá trị đến ngày 07/02/2019. Ngày 01/01/2018, L ký kết hợp đồng lao động số 01-2018/HĐLĐ/TX với ông Nguyễn Tường LV, Giám đốc Công ty TNHH MTV DV và TM vận tải TKL, có địa chỉ tại số 160, đường Đ, phường 13, quận B, thành phố Hồ Chí Minh: theo Hợp đồng trên L lái xe đầu kéo biển kiểm soát 51C- 356.11 và Romoóc biển kiểm soát 51R - 106.07 (xe Container) chuyên chở hàng hóa cho Công ty TKL. Ngày 27/6/2018, L điều khiển xe ô tô trên, chở hoa quả đến giao tại cửa khẩu T, tỉnh Hà Giang, sau khi giao hàng xong, sáng ngày 07/7/2018, L điều khiển chiếc xe trên theo đường Quốc lộ 2, hướng Hà Giang - Tuyên Quang để về trụ sở Công ty. Đến khoảng 23 giờ 15 phút cùng ngày, L điều khiển xe đi đến Km 43 + 950 Quốc lộ 2, thuộc địa bàn tổ dân phố B, thị trấn T, huyện H, đoạn đường xuống dốc, cua sang phải theo chiều đi, đêm khuya người và phương tiện tham gia giao thông ít, L đã điều khiển xe ô tô đi lấn sang phần đường của chiều ngược lại để mở cua, khi đến phần đường vào cua gặp xe đi ngược chiều L đã đạp phanh và đánh lái sang phải theo chiều đi để điều khiển xe ô tô đi về đúng phần đường của mình, nhưng do trời mưa mặt đường ướt và trơn trượt nên phần đuôi xe bên trái của somiromoóc trượt và văng sang phần đường của xe đi ngược chiều dẫn đến xảy ra va chạm tai nạn giao thông đường bộ với xe mô tô biển kiểm soát 15D1- 098.62 do anh Vũ Văn L1, sinh năm 1977, trú tại Thôn 2 V, xã T, huyện H điều khiển, chở phía sau là chị Đinh Hồng H (Đinh Thị Hồng H), sinh năm 1977 và chị Đào Thị N, sinh năm 1983, cùng trú tại Thôn 5 M, xã Y, huyện H, đang đi theo hướng ngược chiều đến. Hậu quả, chị Đào Thị N bị đứt rời cánh tay trái, gãy xương hàm, gãy răng; anh Vũ Văn L1 bị thương gãy chân trái, tay trái, đứt dây thần kinh số 7, gãy xương hàm; chị Đinh Hồng H gãy xương hàm, chấn thương sọ não, sau khi điều trị dài ngày đã ra viện, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15D1-098.62 bị hư hỏng, xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 51C- 356.11 và Romoóc bị xây xước nhẹ tại vị trí phần sườn bên trái và dàn lốp ngoài bên trái.

Kết quả khám nghiệm hiện trường (theo hướng Tuyên Quang - Hà Giang): Hiện trường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường dải nhựa áp phan, cua sang trái, mặt

đường nghiêng sang trái và lượn lên dốc về phía Hà Giang, tầm nhìn trên 50m, ở giữa có vạch kẻ sơn ngắt quãng màu vàng báo hiệu chia đường thành hai phần trái và phải. Mặt đường có hiệu lực rộng 10,90m. Dấu vết, phương tiện để lại trên hiện trường được đánh số thứ tự từ 1 đến 7; lấy cột điện thoại kép bằng bê tông vuông, ký hiệu số 05/4/0 làm vật chuẩn.

- Trên mặt đường nhựa phần bên phải phát hiện một vết cày ngắt quãng xước mặt đường nhựa, chiều hướng Tuyên Quang - Hà Giang, hơi chéo từ trái qua phải dài 4,55m, chỗ rộng nhất 0,10m, tâm điểm khởi đầu cách mép đường nhựa phải 3,50m (ký hiệu số 1).

- Từ tâm điểm số 1 đo trực tiếp về phía Hà Giang sang phải 2,30m phát hiện vùng máu tươi không rõ hình, kích thước 4m x 1,30m. Tâm vùng máu cách mép đường nhựa phải 1,20m (ký hiệu số 3);

- Từ tâm điểm số 1 đo trực tiếp về phía Hà Giang sang phải 5,40m đến rãnh thoát nước phát hiện vùng máu tươi không rõ hình thứ hai, kích thước 1,40m x 0,30m (ký hiệu số 4);

- Từ điểm số 1 đo trực tiếp về phía Tuyên Quang sang trái 51,80m phát hiện một vết phanh kép hơi mờ in trên mặt đường nhựa, chiều hướng Hà Giang - Tuyên Quang, chéo từ phải qua trái dài 55m, rộng 0,40m. Tâm điểm khởi đầu cách mép đường nhựa phải 8,4m, kết thúc tại phía sau lớp sau cùng bên phải somiromóc (ký hiệu số 5);

Tại bản kết luận giám định pháp y thương tích số 192/2018/TgT ngày 04/09/2018 của Giám định viên tư pháp pháp y về thương tích Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: chị Đào Thị N, tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là: 85% (*Tám mươi lăm phần trăm*).

Tại Bản kết luận giám định số: 193/2018/TgT ngày 04/09/2018 của Giám định viên tư pháp pháp y về thương tích Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: anh Vũ Văn L1 tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích trên gây nên hiện tại là: 76% (*Bảy mươi sáu phần trăm*).

Bản Kết luận giám định số: 256/2018/TgT ngày 08/11/2018, của Giám định viên tư pháp pháp y về thương tích Trung tâm giám định pháp y tỉnh Tuyên Quang, kết luận: chị Đinh Hồng Hiệp, tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên hiện tại là: 74% (*Bảy mươi bốn phần trăm*).

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Đào Thị N, anh Vũ Văn L1 và chị Đinh Hồng H là **235%** ($85\% + 76\% + 74\% = 235\%$) (*Hai trăm ba mươi lăm phần trăm*).

Kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 10/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H, Kết luận: thiệt hại tài sản của chiếc xe mô tô BKS 15D1- 098.62 trị giá tài sản bị thiệt hại là 4.048.110 đồng (*Bốn triệu không trăm bốn mươi tám ngàn một trăm mười đồng*).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2019/HS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã quyết định:

Căn cứ vào: Điểm b khoản 3 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Hoàng L phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng L 07 (Bảy) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2019/HS-ST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo Trần Hoàng L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 09 (Chín) năm 08 (Tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm bồi thường dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 11 tháng 7 năm 2019, bị cáo Trần Hoàng L có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo và trình bày: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai, do đêm khuya ít người và phương tiện qua lại bị cáo điều khiển xe vận tốc khoảng 50km/h khi vào cua đã đi lấn sang phần đường của người đi ngược chiều, khi phát hiện xe đi ngược chiều bị cáo có đạp phanh để đánh lái về phần đường của mình nhưng do trời mưa, đường trơn trượt nên phần đuôi của somiromoc đã rê trượt, văng sang trái đường dẫn đến va chạm với xe mô tô do anh Vũ Văn L1 điều khiển, gây ra tai nạn làm 03 người bị thương nặng. Bị cáo thừa nhận cơ quan điều tra đã thực hiện việc đo vẽ sơ đồ hiện trường, khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm hiện trường là hoàn toàn đúng với việc bị cáo điều khiển phương tiện. Trước phiên tòa bị cáo được chi giải cho 9.000.000đ nên bị cáo bồi thường cho anh Vũ Văn L1 4.000.000đ, bồi thường cho chị Đào Thị N 5.000.000đ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Vũ Văn L1, Đào Thị N đều xác định sự việc tai nạn do bị cáo gây nên là rủi ro ngoài ý muốn của cả hai phía và nhất trí việc bị cáo bồi thường số tiền như trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện cải tạo, sớm trở về lao động sản xuất làm ra của cải vật chất để bồi thường cho bị hại.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng đảm bảo đúng quy định pháp luật; đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ trong hạn luật định; thủ tục giải quyết vụ án đúng trình tự tố tụng.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết liên quan đến vụ án trên cơ sở các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra, đánh giá vai trò, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo Trần Hoàng L 07(bảy) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới: đã bồi thường thêm cho bị hại Vũ Văn L1 và chị Đào Thị N, các bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1

Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản hình sự sơ thẩm số 28/2019/HS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang theo hướng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54; Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng L 06 (sáu) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2019/HS-ST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo Trần Hoàng L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là 08 (tám) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2018.

Ghi nhận bị cáo Trần Hoàng L bồi thường cho anh Vũ Văn L1 4.000.000đ, bồi thường cho chị Đào Thị N 5.000.000đ theo giấy biên nhận tiền ngày 02/10/2019. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ: Nhất trí tội danh, điều luật Kiểm sát viên đã đề nghị, tuy nhiên xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt ở mức thấp nhất.

Bị cáo Trần Hoàng L nhất trí quan điểm bào chữa của luật sư, không có ý kiến tranh luận và bổ sung gì thêm. Khi được Hội đồng xét xử cho phép nói lời sau cùng, bị cáo xin hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hoàng L tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của mình là sai, bị cáo khai: do đêm khuya ít người và phương tiện qua lại, bị cáo điều khiển xe đầu kéo vận tốc khoảng 50km/h, khi vào cua đã đi lấn sang phần đường của người đi ngược chiều, khi phát hiện xe đi ngược chiều bị cáo có đạp phanh để đánh lái về phần đường của mình nhưng do trời mưa, đường trơn trượt nên phần đuôi của somiromoóc đã rê trượt, văng sang trái đường dẫn đến va chạm với xe mô tô do anh Vũ Văn L1 điều khiển, gây ra tai nạn hậu quả 3 người bị thương nặng. Lời khai của bị cáo phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường và phương tiện, biên bản thực nghiệm hiện trường, lời khai của bị hại Vũ Văn L1, hình ảnh trích xuất từ camera đã thu giữ. Do vậy, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 23 giờ 15 phút ngày 07/7/2018, Trần Hoàng L, có giấy phép lái xe hạng FC, điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 51C- 356.11 và somiromoóc biển kiểm soát 51R- 106.07 đi trên đường Quốc lộ 2, hướng Hà Giang - Tuyên Quang, khi đi đến Km 43+ 950, thuộc địa bàn Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện H, tỉnh Tuyên Quang,

do không chấp hành quy tắc giao thông đường bộ, đi không đúng phần đường, không làm chủ tốc độ khi có biển cảnh báo nguy hiểm, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ nên đã xảy ra tai nạn giao thông với xe mô tô biển kiểm soát 15D1-098.62 do anh Vũ Văn L1 điều khiển chở sau xe là chị Đinh Hồng H và chị Đào Thị N, đi hướng Tuyên Quang - Hà Giang, hậu quả: chị Đào Thị N bị tổn thương cơ thể hiện tại là 85% (*Tám mươi lăm phần trăm*); anh Vũ Văn L1 bị tổn thương cơ thể hiện tại là 76% (*Bảy mươi sáu phần trăm*); chị Đinh Hồng H bị tổn thương cơ thể hiện tại là 74% (*Bảy mươi bốn phần trăm*). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Nhường, anh Lý và chị Hiệp là 235% (*Hai trăm ba mươi lăm phần trăm*); thiệt hại về tài sản đối với mô tô biển kiểm soát 15D1-098.62, trị giá là 4.048.110 đồng (*Bốn triệu không trăm bốn mươi tám nghìn một trăm mười đồng*).

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào những quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng đến sự hoạt động bình thường của giao thông đường bộ. Bị cáo được cấp giấy phép lái xe ô tô theo quy định, có đầy đủ điều kiện để điều khiển xe ô tô đầu kéo tham gia giao thông nhưng đã không tuân thủ và chấp hành các quy định của Luật Giao thông đường bộ, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, đoạn đường khi xảy ra tai nạn trời mưa, đường trơn trượt, vào cua bên phải theo chiều đi của phương tiện, bị cáo đã điều khiển xe ô tô đầu kéo mở rộng cua sang trái, đi lấn sang phần đường bên trái đồng thời có đạp phanh nên đuôi của somiromoc đã rê trượt, văng sang phần đường của xe đi ngược chiều, dẫn đến gây tai nạn, hậu quả chị Đào Thị N, anh Vũ Văn L1, chị Đinh Hồng H bị thương tích nặng. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Trần Hoàng L về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm b khoản 3 Điều 260 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo. Xong, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo có tình tiết mới: đã bồi thường thêm cho bị hại Vũ Văn L1 và chị Đào Thị N, các bị hại tiếp tục xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo dưới khung hình phạt như đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[3] Đối với quan điểm bào chữa của luật sư Hội đồng xét xử sẽ xem xét quyết định cho phù hợp.

[4] Ghi nhận bị cáo Trần Hoàng L bồi thường cho anh Vũ Văn L1 4.000.000đ, bồi thường cho chị Đào Thị N 5.000.000đ theo giấy biên nhận tiền ngày 02/10/2019.

[5] Bị cáo Trần Hoàng L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2019/HS-ST ngày 04 tháng 7 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang về hình phạt như sau:

Căn cứ: điểm b khoản 3 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54; Điều 56 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Trần Hoàng L **06** (sáu) năm tù về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*". Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 120/2019/HS-ST ngày 13/3/2019 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Buộc bị cáo Trần Hoàng L phải chấp hành hình phạt chung của cả hai bản án là **08** (tám) năm **08** (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/8/2018.

Ghi nhận bị cáo Trần Hoàng L đã bồi thường cho anh Vũ Văn L1 4.000.000đ (*Bốn triệu đồng*); bồi thường cho chị Đào Thị N 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) theo giấy biên nhận tiền ngày 02/10/2019.

Bị cáo Trần Hoàng L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (02/10/2019).

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh T.Quang;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh T.Quang;
- Trại tạm giam Công an tỉnh T.Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- TAND huyện H;
- VKSND huyện H;
- CQCSĐT Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; Người bào chữa; Bị hại;
- Văn phòng - TAND tỉnh T.Quang;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Thanh Sơn